

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2021/HS-PT

Ngày: 28-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tuấn

Ông Nguyễn Văn Tào

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Phong – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2020/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo **YM D cùng đồng phạm** về tội “*Giết người*”. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; kháng cáo của các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và kháng cáo của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 11-11-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo kháng cáo, liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:

1. Họ và tên: **YM D** (tên gọi khác: YM D), sinh ngày 02 tháng 5 năm 2003, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y và bà H. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo YM D, có kháng cáo: Ông Y, sinh năm 1976; bà H, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Họ và tên: **YT N**; sinh ngày 21 tháng 8 năm 2005, tại tỉnh Đắk Lắk.; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y và bà H; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo YT N, có kháng cáo: Ông Y, sinh năm 1978; bà H, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Họ và tên: YW B; sinh ngày 09 tháng 5 năm 2004, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y và bà H; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo YW B, có kháng cáo: Ông Y, sinh năm 1978; bà H, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

4. Họ và tên: YU E; sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Chôn B và bà H'Moi E; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

5. Họ và tên: YN K; sinh năm 1999, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Luynh N và bà H'Brê K; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

6. Họ và tên: YH N; sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Brê K và bà H'Dem N; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

7. Họ và tên: Ý H; sinh năm 1996, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y (Kvăn) và bà H'Ngìn H (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

8. Họ và tên: YB T (tên gọi khác: Y Blim T); sinh năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y và bà H; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

9. Họ và tên: **YD L**; sinh năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y và bà H'Yuen N; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

10. Họ và tên: **YD N**; sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y và bà H'Tem N; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

11. Họ và tên: **YY K**; sinh năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Dẫn N và bà H'Chuyên K; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo YT N theo yêu cầu của Tòa án:* Luật sư Đoàn Quang H – Văn phòng luật sư THT, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk

- Người bào chữa cho bị cáo YT N còn có: Bà Trần Thị Phương L, -Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

- *Người bào chữa cho bị cáo YY K theo yêu cầu của Tòa án:* Luật sư Nguyễn Thị Thanh B – Văn phòng luật sư B, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Địa chỉ: Tp. B, tỉnh Đắk Lắk

- Người bào chữa cho bị cáo YY K còn có: Luật sư Tô Tiên D – thuộc văn phòng luật sư L đăng ký trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

- *Người bào chữa cho bị cáo YW B, YH N theo yêu cầu của Tòa án:* Luật sư Nguyễn Văn N – Văn phòng luật sư Đ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Tp. B, tỉnh Đắk Lắk

- *Người bào chữa cho bị cáo Ý H, YD L theo yêu cầu của Tòa án:* Luật sư Võ Thị Thu H – Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người bào chữa cho bị cáo YB T theo yêu cầu của Tòa án:* Luật sư Lê Thị G – Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người bào chữa cho bị cáo YD N theo yêu cầu của Tòa án:* Luật sư

Nghiêm Thái B – Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

- Người bào chữa cho bị cáo YM D, YN K theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Võ Hữu D – Công ty luật TNHH MTV Đ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Tp. B, Tỉnh Đắk Lắk.

- Người bào chữa cho các bị cáo YW B, YN K, YD N, YM D, YH N, còn có: Bà Phạm Thị Minh P - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

- Người bào chữa cho bị cáo YU E, Ý H, YB T, YD L, YY K còn có: Ông Ngô Đình K - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

- Luật sư Trần Trọng H, Văn phòng Luật sư Công Tâm Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk bào chữa cho 10 bị cáo nêu trên (trừ bị cáo YY K) theo yêu cầu của gia đình các bị cáo.

Tất cả các luật sư, trợ giúp viên pháp lý có mặt tại phiên toà. Riêng Luật sư Lê Thị Gấm vắng mặt nhưng có gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo.

- **Bị hại:** Anh YG B (đã chết).

Người đại diện cho gia đình của bị hại YG B: Bà H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bà H'Nư B kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường và tăng hình phạt đối với các bị cáo. Vắng mặt

- **Bị hại có kháng cáo:** Anh YC B, sinh năm 2002.

Người đại diện theo ủy quyền của anh YC B: Ông Y Thang B, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại YC B và người đại diện cho gia đình của bị hại YG B là bà H: Luật sư Phạm Hàn L là Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Y Tha B, Dân tộc: Ê đê.

Địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 29/01/2020, YT N, YH N, YN K, YD N, YU E, YY K, Ý H, YB T, YM D, YW B, YD L cùng nhau uống rượu ở nhà Ý H tại buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, YT và YM đến nhà HVM (là bạn gái của YM) ở buôn P, xã E để chơi, còn YH đi uống trà sữa tại quán “R” (đối diện công chào buôn J) với YH1 B và HM B. Sau khi chơi ở nhà HVM về, thì YM và YT cùng đến quán trà sữa “R” để ngồi chơi cùng với YH, YH1 và HM B.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, YC B, YG1 B và YG B đến quán “R” để uống trà sữa thì nhìn thấy YT, YM, YH, YH1 đang ngồi trong quán. YG nhớ lại việc trước đây anh trai của YG là YP B đánh nhau với thanh niên buôn J, nên YG nói với YC và YG1 (em trai của YG): “*Thấy thằng buôn J đánh YP (anh trai của YG) trước đó, rủ thanh niên Buôn mình đánh nhau với buôn J*”, thì YC và YG1 đồng ý. Sau đó, YG, YC, YG1 rủ thêm YW Kpă, YT1 E, YK B, YL B, YK1 B, YT2 N, YN1 N và một số người khác, đã uống rượu say cùng trú tại buôn B, xã E mang theo dao, gậy, cuốc...đến tập trung tại khu vực ngã 3 giao nhau giữa Tỉnh lộ 12 với đường đi vào buôn B, cách quán trà sữa “R” khoảng 15m. Sau đó, YK cầm dao, YG cầm gậy sang đập, chém vào trụ sắt của cổng chào buôn J. Rồi YK đến trước quán trà sữa “R” chỉ vào YT, YM, YH nói “*Bọn mày thích đánh nhau hả?*” và nhóm thanh niên buôn B đứng tại ngã 3 cũng chửi bới, thách thức đánh nhau. Thấy vậy, YT chở YM về nhà Ý và kể cho nhóm bạn đang ăn uống tại đây biết việc nhóm thanh niên buôn B đang phá cổng chào buôn J và đe dọa, thách thức đánh nhau. Nghe vậy, YU cùng với YT và YM đi bộ đến cổng chào buôn J trước. Trên đường đi, YM nhận được tin nhắn của YH1 với nội dung “*Người ta đập cổng chào Buôn nè*”, thì YM nhắn lại “*Bọn nó chơi Buôn mình à?*”. Còn YH1 gọi điện cho YM nói “*Người ta ném đá vô cổng Buôn mình*”, thì YM trả lời “*Ừ, ok, chém luôn*”. Khi YM, YT, YU đi đến trước cổng trường mẫu giáo buôn J, cách cổng chào buôn J khoảng 20m thì thấy nhóm thanh niên buôn B đang đứng tại ngã 3 giao giữa Tỉnh lộ 12 với đường đi vào buôn B, có mang theo dao, gậy...Lúc này, YU nhắn tin cho YN và YW, nội dung “*Đừng chuyện rồi, ra đây*” thì YN trả lời “*Ok, chờ tý*”. Sau đó, YN và YW kể lại cho những người còn lại biết và cùng nhau ra cổng chào buôn J xem tình hình như thế nào và không mang hung khí gì. YN điều khiển xe mô tô của mình chở YY chạy đến quán trà sữa “R” thì gặp YH N, còn YW, YD, Ý, YB, YD đi bộ theo sau đến gần cổng chào buôn J thì gặp YT, YM, YU đang đứng đợi. Khi thấy nhóm thanh niên buôn J đến thì nhóm thanh niên buôn B tiếp tục chửi bới, thách thức đánh nhau, cầm dao, gậy, cuốc và nhặt đá đuổi đánh nhóm thanh niên buôn J thì YD N, YW B, YH N, YM D, YN K, YB T, YD L, YU E, YT N, YY K, Ý H đã nhặt đá ở ven đường ném lại về nhóm thanh niên buôn B. Bị ném đá, nhóm thanh niên buôn B bỏ chạy vào trong buôn J được khoảng 20 – 30m thì cầm dao, gậy, cuốc và nhặt đá đuổi đánh lại nhóm thanh niên buôn J. Bị đuổi đánh, nhóm thanh niên buôn J bỏ chạy về buôn J. Khi chạy đến cổng trường mẫu giáo buôn J thì nhóm thanh niên buôn J nhặt đá ném lại nhóm thanh niên buôn B. Nhóm thanh niên buôn B bỏ chạy qua phía bên kia đường Tỉnh lộ 12 rồi hai nhóm nhặt đá ném nhau qua lại. Khoảng cách giữa hai bên khi ném đá là 6m đến 7m. Lúc này, YC nhặt cục đá chạy ra giữa đường và ném về phía nhóm thanh niên buôn J thì bị nhóm thanh niên buôn J ném đá trúng đầu ngã xuống đường, nên được YL, Y Thoắt, YN1 đưa vào ngã 3 đầu đường đi vào buôn B. Cùng lúc này, YG nhặt đá chạy ra giữa đường để ném nhóm thanh niên buôn J, thì bị ném đá trúng người nên YG chạy đến trước cửa tiệm sửa xe máy “Vũ Linh” thì ngã gục xuống đường và được YW dìu về nhà Y Tuk. Thấy YG ngã gục xuống đường, nên YD N, YW B, YH N, YM D, YN K, YB T, YD L, YU E, YT N, YY K, Ý H đã gọi nhau bỏ chạy về nhà. Sau đó, YC và YG được mọi người đưa đi cấp cứu, nhưng YG đã tử vong, còn YC được đưa đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện

Đa khoa vùng Tây Nguyên, sau đó chuyển đến Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Đắk Lắk điều trị.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 29/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã xác định: Hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực giáp ranh giữa buôn J và buôn B, thuộc xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Lấy cổng chào buôn J làm trung tâm hiện trường, cách 06m về hướng Đông Nam là trụ điện số 473F14/190, cách 05m về hướng Nam là đường Tỉnh lộ 12 rộng 06m, cách 17m là tiệm uốn tóc nữ “N”. Trên trụ cổng hướng Tây có 02 vết hằn xước nằm ngang (vết thứ nhất dài 1,7cm, cách mặt đất 0,9m; vết thứ hai dài 2,3cm, cách mặt đất 1,26m). Trên mặt đất xung quanh cổng chào thấy nhiều cục đá có kích thước trung bình (10x6x6)cm. Hội đồng khám nghiệm đã ghi nhận và thu giữ các dấu vết, đồ vật có liên quan.

Kết quả khám nghiệm tử thi YG B xác định: Trên cơ thể có nhiều vết xây xước, bầm tím; Bộc lộ da cơ vùng đầu thấy: Tụ máu rải rác dưới da vùng đỉnh hai bên, kích thước (08x16)cm, xương vòm sọ không rạn, không nứt, không vỡ. Bộc lộ vết thương vùng gò má phải thấy: Tụ máu dưới da cơ vùng gò má phải, kích thước (02x02)cm, xương gò má không gãy. Bộc lộ da cơ vùng cổ, ngực, bụng thấy: Không tụ máu dưới da cơ vùng cổ. Lòng khí quản có nhiều dịch bọt màu đỏ sẫm, niêm mạc khí quản xung huyết. Gãy, lún xương sườn số 4, số 5 bên trái, tụ máu mặt trong thành ngực trái, kích thước (09x09)cm. Hai phổi căng, thùy trên phổi trái có vết tụ máu và xuất huyết, kích thước (07x08)cm, cắt phổi có dịch bọt màu đỏ sẫm. Bao màng tim chứa 30ml dịch màu vàng nhạt, xuất huyết rải rác toàn bộ bề mặt tim, buồng tim phải không chứa máu, buồng tim trái chứa ít máu loãng. Gan mềm màu hồng nhạt, nhu mô mịn, cắt gan có ít máu chảy ra. Niêm mạc dạ dày xuất huyết thận, lách không tổn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 128/PYTT-PC09 ngày 18/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Nguyên nhân tử vong của YG B là: Chấn thương ngực gây nên gãy xương sườn, xuất huyết, tụ máu phổi dẫn đến suy hô hấp không hồi phục. Vật tác động: Vật cứng, tày tác động vào vùng ngực trái gây nên thương tích gãy lún xương sườn số 4, 5 bên trái, tụ máu phổi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 502/TgT-TTPY ngày 16/5/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk đối với YC B đã kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mổ hình cung quanh vùng xương sọ bị khuyết kích thước (25x0,6)cm; Khuyết xương sọ vùng đỉnh trái (hố khuyết) đáy phẳng phẳng, kích thước (6x5,5)cm, sâu 1,5cm; Tụ máu ngoài màng cứng đỉnh trái; Dập não đỉnh trán trái (còn hình ảnh tổn thương); Xuất huyết dưới nhện vùng trán đỉnh trái; Chấn động não điều trị ổn định (đau đầu, hoa mắt, choáng. Điện não: EEG biểu hiện kém ổn định tại thời điểm ghi). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 51% (*năm mươi một phần trăm*). Vật tác động: Vật tày, cứng, có cạnh.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 03 cục đá, 01 thanh kim loại, 01 đoạn cành cây khô, 01 đoạn gỗ, 01 cái cuốc, 01 con dao, 02 cái mũ, 01 chiếc dép.

Trong vụ án này, đối với nhóm thanh niên buôn B gồm: YG1 B, YC B, YW B, YT1 E, YK B, YL B, YK1 B, YT2 N, YN1 N đã cùng nhau mang hung khí như dao, gậy, cuốc thách thức nhóm thanh niên buôn J đánh nhau, trong đó YK đã cầm dao chém công chào buôn J. Đây là nguyên nhân chính phát sinh tội phạm dẫn đến sự việc đánh nhau giữa hai nhóm thanh niên. Nhóm thanh niên buôn B có hành vi dùng đá, dao, gậy tấn công lại nhóm thanh niên buôn J cũng là hành vi đặc biệt nguy hiểm và có thể làm chết người nếu bị ném trúng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với YG1 B, YW B, YT E, YK B, YL B, YK1 B, YT2 N, YN1 N. Mặt khác, các đối tượng này đang sinh sống tại vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có trình độ văn hóa thấp, sự việc xảy ra vào buổi tối ít người qua lại.

Đối với YG B là người rủ rê nhóm thanh niên buôn B đánh nhau với nhóm thanh niên buôn J, nhưng sau khi vụ việc xảy ra YG đã tử vong; YC B có tham gia đánh nhau nhưng bị ném đá trúng đầu, thương tích 51%. YH1 B là người thông báo cho YM biết việc công chào buôn J bị nhóm thanh niên buôn B đập phá, nhưng YH1 không bàn bạc, thống nhất cũng như tham gia đánh nhau với nhóm thanh niên buôn B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý.

Bản Cáo trạng số 103/CT-VKS-P2, ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo YM D, YT N, YU E, YN K, YW B, YH N, Ý H, YB T, YD L, YD N, YY K, về tội “Giết người”, theo quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo YM D, YT N, YU E, YN K, YW B, YH N, Ý H, YB T, YD L, YD N, YY K khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 29/01/2020 các bị cáo uống rượu tại nhà bị cáo Ý H. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu thì bị cáo YM và bị cáo YT đến quán trà sữa tên “R” để ngồi chơi cùng với bị cáo YH, YH1 và HM B. Tại đây có nhóm thanh niên buôn B, xã E cũng đang uống trà sữa, trong đó có người bị hại YC B, YG B, YG1 B và một số người khác đã có hành vi chỉ mặt, chửi bới, khiêu khích, thách thức đánh nhau với nhóm bị cáo YM, bị cáo YT, bị cáo YH, YH1 và HM B nhưng nhóm của các bị cáo YT, YH, YM không phản ứng gì.

Một lúc sau, thì thấy nhóm thanh niên buôn B kéo đến, tụ tập rất đông, gồm có YG, YC, YG1, YW Kpă, YT1 E, YK B, YL B, YK1 B, YT2 N, YN1 N và một số người khác mang theo dao, gậy, cuốc...đến tập trung tại khu vực ngã 3 giao nhau giữa Tỉnh lộ 12 với đường đi vào buôn B, cách quán trà sữa “R” khoảng 15m. Sau đó, YK cầm dao, YG cầm gậy sang đập, chém nhiều nhát vào trụ sắt của công chào Buôn J. YK cầm dao đến trước quán trà sữa “R” chỉ vào các bị cáo YT, YM, YH và nói “*Bọn mày thích đánh nhau hả?*” và nhóm thanh niên buôn B đứng tại ngã 3 và tiếp tục chửi bới, thách thức đánh nhau. Thấy vậy, bị cáo YT và bị cáo YM chạy xe máy về nhà bị cáo Ý và kể cho nhóm bạn đang uống rượu tại đây biết việc nhóm thanh niên buôn B đang phá công chào Buôn J và đe dọa, thách thức đánh nhau, rồi sau đó các bị cáo có nhận được tin nhắn của YH1 với nội dung “*Người ta đập công chào Buôn nè*”. Sau khi tiếp nhận thông tin thì 11 bị cáo, có bị

cáo đi trước, có bị cáo đi sau, có người đi bộ, có người đi xe máy và khi đi không mang theo hung khí gì vì mục đích đi đến để xem sự việc xảy ra như thế nào, nếu nhóm bị cáo có ý định đánh nhau thì đã kêu gọi thanh niên cả buôn làng cùng đi và mang theo hung khí như dao, gậy.... Khi đến cổng chào buôn J thì các bị cáo thấy nhóm thanh niên buôn B cầm dao, gậy, cuốc chém vào cổng chào và dùng cục đá ném nhiều phát liên tục về phía các bị cáo. Do bức tức trước thái độ côn đồ, hung hãn và vô cớ của nhóm thanh niên buôn B đã dùng hung khí đập phá cổng chào của buôn các bị cáo, mà cổng chào là bộ mặt của buôn nên các bị cáo đã nhặt cục đá có sẵn bên đường và chính cục đá do nhóm buôn B đã ném về phía các bị cáo ném lại nhóm thanh niên buôn B, khoảng cách giữa hai bên khi ném đá là 06m đến 07m. Lúc này nhóm thanh niên buôn B đã chạy vào phía bên trong cổng chào, trong quá trình hai bên dùng đá ném đi ném lại với nhau, các bị cáo nghe có người hô là có người đã bị đá ném trúng và ngã xuống đường, nên các bị cáo đã gọi nhau bỏ chạy về nhà. Các bị cáo thừa nhận việc anh YG B và YC B bị đá ném trúng với hậu quả YG B bị tử vong, YC B bị thương tích với tỷ lệ 51% là do các bị cáo dùng đá ném trúng nhưng không xác định được do ai trực tiếp gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 11/11/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo YM D, YT N, YU E, YN K, YW B, YH N, Ý H, YB T, YD L, YD N, YY K phạm tội “Giết người”.

Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Áp dụng thêm Điều 54, Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo YM D và áp dụng thêm Điều 54, Điều 91; khoản 2 Điều 101 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo YT N, YW B.

1.1. Xử phạt bị cáo **YU E** 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.2. Xử phạt bị cáo **YN K** 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.3. Xử phạt bị cáo **YH N** 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.4. Xử phạt bị cáo **YB T** (Y Blim Triêk) 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.5. Xử phạt bị cáo **YD N** 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.6. Xử phạt bị cáo **YY K** 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.7. Xử phạt bị cáo **Ý H** 14 (Mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.8. Xử phạt bị cáo **YD L 14** (Mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.9. Xử phạt bị cáo **YM D 11** (Mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.10. Xử phạt bị cáo **YW B 08** (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

1.11. Xử phạt bị cáo **YT N 07** (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/01/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20 và ngày 23 tháng 11 năm 2020, các bị cáo (11 bị cáo) và người đại diện hợp pháp của bị cáo YM Dinh là ông YX Kpor; đại diện hợp pháp của bị cáo YT N là ông YL H'Long; đại diện hợp pháp của bị cáo YW B là ông Y Grin Bdap, đều kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm, đề nghị huỷ bản án sơ thẩm, nếu không huỷ án thì đề nghị giảm hình phạt cho các bị cáo.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, bị hại YC B và người đại diện hợp pháp của bị hại YG B là bà H' Nư B kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường và tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VC2, kháng nghị đối với bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm theo hướng: Huỷ bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại, truy cứu bổ sung đối với các bị cáo và khởi tố điều tra các thanh niên buôn B (đã xác định được YC B, YG1, YW Kpă, YT E, Y K B, YL Brông, YK1 B, YT1 N, YN1) về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VC2 ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự: chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VC2 ngày 10/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 11/11/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, giao hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk để điều tra lại, truy tố bổ sung đối với các bị cáo và khởi tố điều tra các thanh niên buôn B về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đa số người bào chữa (có 9 Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý, gồm: Trần Trọng H, Đoàn Quang H, Trần Thị Phương L, Nguyễn Thị Thanh B, Tô Tiến D, Nguyễn Văn N, Lê Thị G, Phạm Thị Minh P, Ngô Đình K) bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét huỷ Bản án sơ thẩm để điều tra lại, vì Toà án cấp sơ thẩm kết tội các bị cáo trong khi còn nhiều chứng cứ chưa vững chắc;

không đồng ý với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát về khởi tố, điều tra bổ sung đối với các bị cáo thêm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về điều tra lại, khởi tố nhóm thanh niên buôn B về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Luật sư Võ Thị Thu H bào chữa cho bị cáo Ý Hđruê, bị cáo YD L: Không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, vì các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

Luật sư Võ Hữu D bào chữa cho bị cáo YM D, Y Nô Mik K không đồng ý với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát về khởi tố thêm các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra Bản án hợp tình, hợp lý, đúng pháp luật.

Luật sư Nghiêm Thái B bào chữa cho bị cáo YD N đề nghị Toà cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến của Luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi và tội danh như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị huỷ án sơ thẩm nếu Toà phúc thẩm không huỷ án thì xin giảm hình phạt. Đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm, nếu không huỷ án thì giảm án cho các bị cáo. Trong đơn kháng cáo của Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường và tăng hình phạt đối với các bị cáo.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Do nhóm thanh niên buôn B khiêu khích, thách thức đánh nhau với nhóm thanh niên buôn J. Nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/01/2020, tại khu vực ngã 3 giao nhau giữa buôn B và buôn J, xã E, huyện K nhóm thanh niên buôn J gồm YN K, YD N, YW B, YH N, YM D, YB T, YD L, YU E, YT N, YY K, Ý H đã sử dụng loại đá có kích thước trung bình (10x6x6) cm, ném nhau với nhóm thanh niên buôn B, khoảng cách từ 06m đến 07m. Hậu quả, làm YG B bị tử vong và YC B bị tỉ lệ tổn thương cơ thể là 51%. Do đó, hành vi của các bị cáo YM D, YT N, YU E, YW B, YH N, Ý H, YB T, YD L, YD N, YY K thực hiện đã phạm tội “Giết người”. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án này, quá trình điều tra giải quyết vụ án, các bị cáo thừa nhận hành vi và hậu quả gây ra, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo YU Ê ban, Y N K, YH N, YB T (Y B Triêk), YD N, YY K, Ý Hđruê, YD L, YM D,

YW Bya, YT N về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Giết người” theo điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nêu trên và không khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử nhóm thanh niên buôn B về tội “Gây rối trật tự công cộng” là bỏ lọt tội phạm, người phạm tội.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Vào khoảng 17h ngày 29 tháng 01 năm 2020, sau khi đã uống rượu nhóm thanh niên buôn băng K gồm: YG B, YC B, YG1, YW Kpă, YT E, YK B, YL B, YK1 B, Y T1 N, YN1 và một số người khác mang theo gậy, dao, cuốc...đến tập trung tại khu vực ngã ba giao nhau giữa Tỉnh lộ 12. Sau đó các đối tượng YK B cầm dao, YG B cầm gậy đến đập, chém vào trụ sắt của cổng chào Buôn J, các đối tượng còn lại cùng khiêu khích, lớn tiếng chửi bới và thách thức đánh nhau với thanh niên buôn J. Các bị cáo khai tại phiên tòa phúc thẩm, nhóm thanh niên buôn B khi kéo đến la, ó ăm ỉ, đập phá cổng chào của buôn J, đuổi đánh các bị cáo, đuổi nhau chạy từ ngã ba vào nhà mẫu giáo buôn J. Khi thấy nhóm thanh niên buôn J tập trung đến thì nhóm thanh niên buôn B cùng nhau hô hào, đuổi đánh và dùng gạch đá ném nhau với nhóm thanh niên buôn J. Hành vi nêu trên của nhóm thanh niên buôn B là nguyên nhân dẫn đến việc nhóm thanh niên buôn J tấn công đuổi đánh lại dẫn đến hậu quả YG Kbrông bị tử vong và YC B bị thương nặng, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, có dấu hiệu cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngay trong kết luận điều tra số 2880/CSHS (Đ5) ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắk Lắk đã khẳng định: Đối với nhóm thanh niên buôn B gồm: YG1 B, YC B, YW B, YT E, YK B, YL B, YK1 B, YT2 N, YN1 N đã cùng nhau mang hung khí như dao, gậy, cuốc thách thức nhóm thanh niên buôn J đánh nhau, trong đó YK Bya đã cầm dao chém cổng chào buôn J. Đây là nguyên nhân dẫn đến sự việc đánh nhau giữa hai nhóm thanh niên. Khi bị nhóm thanh niên buôn J dùng đá tấn công thì nhóm thanh niên buôn B cũng dùng đá, dao, gậy tấn công lại nhóm thanh niên buôn J rồi hai nhóm dùng đá tấn công lẫn nhau. Trong suốt quá trình hai nhóm đánh nhau, mặc dù nhóm thanh niên buôn B không gây ra thương tích cho người nào trong nhóm thanh niên buôn J nhưng hành vi của nhóm thanh niên buôn B đã gây dư luận và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại đại phương, có dấu hiệu của tội gây rối trật tự công cộng (BL 882-887, trang 8). Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về việc cấp sơ thẩm không khởi tố, điều tra nhóm thanh niên buôn B về tội “Gây rối trật tự công cộng” là bỏ lọt người phạm tội và hành vi phạm tội là có cơ sở, được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Đối với các bị cáo trong vụ án này, ngoài hành vi dùng gạch đá ném làm cho YG B bị tử vong và YC B bị thương nặng đã bị xét xử về tội “Giết người” thì các bị cáo còn có hành vi tham gia chửi bới, dùng gạch đá, đuổi đánh qua lại với những người khác trong nhóm thanh niên buôn B trong khoảng thời gian khá dài,

gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi này của các bị cáo đã thu hút vào hành vi “Giết người”, và các bị cáo trong vụ án đã bị cấp sơ thẩm truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” là đúng, không cấu thành thành tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Từ những phân tích và lập luận trên, thấy rằng cấp sơ thẩm không khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với các đối tượng YC B, YG1, YW Kpă, YT E, YK B, YL B, YK1 B, YT1 N, YN1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 năm 2015 là bỏ lọt người phạm tội và hành vi phạm tội. Kháng nghị số 01/QĐ-VC2 ngày 10/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đề nghị Toà cấp phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm để điều tra, truy cứu bổ sung là có căn cứ, được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Vụ án bị huỷ nên các nội dung kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo; nội dung kháng cáo của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại chưa được cấp phúc thẩm xem xét. Các nội dung kháng cáo này sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

Vụ án bị huỷ nên người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng nghị số 01/QĐ-VC2 ngày 10/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

1. Huỷ bản án hình sự sơ thẩm số 94/2020/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Giao hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Cường